

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂY HIẾU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /PA-UBND

Tây Hiếu, ngày tháng năm 2024

PHƯƠNG ÁN

Phòng chống PCTT&TKCN năm 2024 của xã Tây Hiếu.

I. Căn cứ pháp lý và đặc điểm về tự nhiên, dân sinh, kinh tế- xã hội

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai

Căn cứ Luật Đê điều ;

Căn cứ Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông báo số 32/TB-UBND thị xã Thái Hòa ngày 18/3/2024 Kết luận của đồng chí Hồ Thanh Phong – Phó Chủ tịch UBND thị xã tại Hội nghị tổng kết công tác phòng chống thiên tai & tìm kiếm cứu nạn và tổng kết công tác Lâm nghiệp năm 2023; triển khai nhiệm vụ năm 2024.

2. Đặc điểm về tự nhiên, dân sinh, kinh tế- xã hội

2.1. Đặc điểm về tự nhiên:

2.1.1 Vị trí địa lý

Xã Tây Hiếu được thành lập theo Nghị định 83/CP ngày 25/11/1995 của Chính phủ dựa trên cơ sở diện tích tự nhiên và nhân khẩu của Nông trường Tây Hiếu.

Tây Hiếu nằm phía Tây Nam thị xã Thái Hòa. Trung tâm xã cách trung tâm thị xã khoảng 5 Km. Ranh giới hành chính xã được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp phường Quang Tiến

- Phía Tây giáp xã Nghĩa Tiến thị xã Thái Hòa và xã Nghĩa Hiếu huyện Nghĩa Đàn.

- Phía Đông giáp xã Nghĩa Tiến, phường Long Sơn.

- Phía Nam giáp xã Nghĩa An và xã Nghĩa Đức huyện Nghĩa Đàn.

Tổng diện tích tự nhiên toàn xã là 2.363,57 ha được phân bố trên 11 xóm bao gồm: xóm Bắc Ninh, Phú Thành, Nghĩa Hưng, Hưng Tây, Hưng Đông, Tân An, Hưng Nam, Phú Tân, Phú Thuận, Phú Mỹ, Phú Cường. Địa phận xã có 2 đường Quốc Lộ 48D và QL48E với tổng chiều dài 9 Km. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu ngoại thương của Tây Hiếu.

2.1.2 Đặc điểm địa hình, địa chất, khí hậu thủy văn

+ Đặc điểm về địa hình, địa chất

Địa hình xã Tây Hiếu tương đối ổn định, có độ cao trung bình từ 50 – 80m so với mực nước biển. Địa hình chủ yếu là đồi thoải, núi thấp, cơ bản chia làm ba dạng, bao gồm:

- Dạng địa hình cao dốc từ Bắc xuống Nam và nghiêng từ Tây sang Đông gồm các xóm: Nghĩa Hưng, Hưng Đông, Hưng Tây, Tân An.

- Dạng địa hình thấp dần từ Đông sang Bắc và Nam (từ 50 – 80) gồm các xóm: Hưng Nam, Tân An, Hưng Tân, Phú Tân, Phú Mỹ, Phú Thuận.

- Dạng địa hình đồi núi xen kẽ một số thung lũng đất đỏ bazan – đất đen, chủ yếu thuộc địa phận từ Phú Thuận vào Phú Cường.

Các dạng địa hình nói trên đều rất thuận lợi cho phát triển các loại cây công nghiệp như: Cao su, cà phê và các loại cây ăn quả như: Cam, chanh cũng như cây lâm nghiệp lấy gỗ, cây dược liệu...

+ **Đặc điểm khí hậu**

a. Nhiệt độ

Nhiệt độ bình quân năm của xã Tây Hiếu là 22,840C. Trong đó:

- Nhiệt độ cao tuyệt đối 41,60C; - Nhiệt độ thấp tuyệt đối 3,20C.

b. Độ ẩm

Độ ẩm không khí dao động từ 80% - 90%, trung bình 85% - 86%.

c. Lượng mưa

Lượng mưa trung bình năm là 1.478mm, chủ yếu tập trung vào 4 tháng (7, 8, 9, 10), từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau lượng mưa rất thấp chiếm khoảng 10% lượng mưa cả năm.

d. Hướng gió

Tây Hiếu có chế độ gió 2 mùa rõ rệt, tốc độ gió trung bình từ 3,1 – 4ms, cụ thể như sau:

- Gió Phơn Tây Nam thổi từ tháng 4 đến tháng 9, mạnh nhất là tháng 6, 7 thường gây ảnh hưởng đến thời vụ ra hoa của một số cây trồng vụ xuân và đầu hè.

- Gió Đông Bắc thổi từ tháng 10 năm trước đến tháng 4 năm sau, thời kỳ này nhiệt độ không khí xuống thấp biên độ nhiệt biến động lớn, có năm rét kéo dài gây ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng, vật nuôi.

e. Thiên tai

Thiên tai chủ yếu là lũ lụt và hạn hán, mưa bão tập trung một mùa với một thời gian ngắn, mưa to gây xói mòn rửa trôi đất, gây úng cục bộ một số diện tích.

Các yếu tố của khí hậu thời tiết nêu trên biểu hiện bản chất của khí hậu nhiệt đới gió mùa, tiềm năng nhiệt phong phú có thể trồng trọt quanh năm. Khó khăn cần khắc phục ở đây là: hạn đầu vụ hè thu, rét đầu vụ đông xuân, mưa bão tập trung là 3 yếu tố đan xen nhau gây ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển, sâu bệnh, dịch bệnh cho hầu hết các loại cây trồng vật nuôi.

+ **Đặc điểm về thủy văn**

Nước phục vụ sản xuất nông nghiệp còn bị động chủ yếu là nhờ các hồ đập trước đây rất nhỏ, một số rất ít diện tích nhờ khe suối tự chảy. Phần lớn diện tích đất nông nghiệp nhất là đất trồng cây công nghiệp dài ngày phụ thuộc vào tự nhiên là chủ yếu. Những năm hạn nặng gây ảnh hưởng lớn đến năng suất cây trồng nhất là cây cà phê, cây ngắn ngày.

Hệ thống tiêu nước dựa vào tự nhiên tiêu qua khe suối rồi đổ ra sông Hiếu là chủ yếu. Lưu lượng mực nước ngầm khoảng 1,2lít/giây, mực nước ngầm bình quân từ 5– 6m.

Nước sinh hoạt của nhân dân chủ yếu là các giếng khơi, giếng khoan chất lượng nước của một số vùng còn nhiều phen không thể dùng cho ăn uống.

3. Dân Sinh – Kinh tế, xã hội, cơ sở hạ tầng.

3.1 Dân Sinh

Tổng diện tích đất tự nhiên là 2.363,57 ha; có 2194 hộ với 7825 nhân khẩu, được phân bố 11 xóm, trong đó có 02 xóm ở phía Bắc sản xuất phi nông nghiệp, các xóm ở trung tâm xã sản xuất nông nghiệp và kinh doanh dịch vụ, các xóm ở xa trung tâm xã về phía Nam và Tây Nam chủ yếu là sản xuất nông nghiệp;

3.2 Kinh tế xã hội

3.2.1 Kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế 12,12%/ KH 7% (đạt 129% KH HĐND xã giao).
- Tổng giá trị sản xuất đạt 784,505 tỷ đồng/KH 701,946 tỷ đồng, đạt 112% KH.
- Trong đó:
 - + Nông, lâm, thủy sản: 197,105 tỷ đồng chiếm 25%
 - + Công nghiệp, xây dựng: 182,186 tỷ đồng chiếm 23%
 - + Dịch vụ, thương mại, thu khác: 405,214 tỷ đồng chiếm 52%
- Thu nhập bình quân đầu người đạt: 55,5 triệuđ/người/năm.
- Ước thu ngân sách năm 2023: 13.535.847.000đ/KH 9.500.000.000đ đạt 142% KH HĐND xã giao
- Ước chi ngân sách năm 2023: 13.063.596.000đ/KH 9.500.000.000đ đạt 138% KH HĐND xã giao

3.2.2 Về Văn hóa – XH:

- Tỷ lệ hộ nghèo: 0,8% (giảm 0,03% so với năm 2022)
- Duy trì các danh hiệu làng văn hóa đã đạt được đối với 11 xóm và cơ quan xã.
- Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt: 95,95%/KH 95%, gia đình luyện tập thể thao đạt 75%.
- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 0,48%
- Tỷ lệ sinh: 1,05%
- Tỷ lệ người sinh con thứ 3: 26,4% (23 trường hợp tăng 10 trường hợp so với năm 2022)
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng: 10,2%
- Tỷ lệ người dân sử dụng nước hợp vệ sinh: 99%
- 03/03 trường đạt tiên tiến cấp thị, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2
- Tỷ lệ người dân tham gia BHXH: 40,8%
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT: 95,3%

3.2.3 Phát triển kinh tế

+ Diện tích, sản lượng một số cây trồng chính:

Chỉ đạo nhân dân gieo trồng, chăm sóc cây vụ xuân, vụ mùa: Lúa 7,2 ha sản lượng ước đạt 54 tấn; Ngô: 56,6 ha; Dưa hấu, dưa lê: 72,3 ha; mía: 290 ha; Đậu 111,4 ha. Cao su: 884,4 ha; Cam, quýt 3,3 ha; Bưởi 9 ha; Chanh: 19,2 ha, đu đủ 12 ha. Nhân dân tập trung gieo trồng cây vụ đông: bí xanh, bí đỏ... Chỉ đạo xây dựng

mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hoá các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm đối với hộ ông Bùi Văn Hoá, xóm Phú Tân.

+ Chăn nuôi, thú y:

- Tổng Đàn trâu, bò 505; Đàn lợn 2795 con; Đàn dê 4247 con; Ong 1945 đàn. Mô hình chăn nuôi Dê thịt trên địa bàn xã tiếp tục phát triển. Hợp tác xã Mật Ong Tây Hiếu được duy trì, phát triển tốt, sản lượng Mật đạt 9,5 tấn giảm so với cùng kỳ do thời tiết không thuận lợi.

- Thực hiện tốt lịch tiêm phòng Vắc xin vụ Xuân, Vụ Thu năm 2023, kết quả: 550 liều LMLM: 550 liều, Tụ huyết trùng: 490 liều; Vắc xi phòng đại chó: 747 liều.

+ Công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư:

- Phối hợp với cấp trên tổ chức 06 lớp tập huấn: về kỹ thuật xử lý rác thải hữu cơ thân thiện với môi trường bằng phương pháp làm đệm lót sinh học cho gia cầm và ủ thức ăn cho gia súc từ các phụ phẩm nông nghiệp; kỹ thuật chăn nuôi Dê; kỹ thuật xử lý rác thải hữu cơ thân thiện với môi trường với nội dung Ủ phân hữu cơ từ phụ phẩm cây trồng tại đồng ruộng; Hội thảo đầu bờ hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật sử dụng thuốc BVTV cho cây Dưa lê, Bàu, Bí tại xóm Phú Thuận; tập huấn kỹ thuật nuôi ong nội Apis Cerana khai thác mật ở tầng kè; kỹ thuật xử lý rác thải hữu cơ thân thiện với môi trường; tổng số người tham dự các lớp tập huấn: 490 lượt người. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ khắc phục thiệt hại trong sản xuất nông nghiệp do mưa lớn, ngập lụt xảy ra trên địa bàn xã, trong thời gian từ 27/9 đến 30/9/2023.

c, Tài chính, thương mại, dịch vụ:

+ Tài chính:

Triển khai thu các loại quỹ pháp lệnh, quỹ vận động và thuế phi nông năm 2023 đúng theo kế hoạch, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các hộ kinh doanh cá thể phát sinh trên địa bàn kịp thời điều chỉnh và bổ sung vào bộ thuế, đẩy mạnh công tác thu ngân sách bao gồm các khoản thu cố định phí, lệ phí, thuế CTN, thuế XDCBTN ...hoàn thành và vượt chỉ tiêu cấp trên giao.

Cân đối ngân sách, trả nợ các công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành.

+ Thương mại - Dịch vụ:

- Trên địa bàn hiện có 305 cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể, trong đó công nghiệp, xây dựng: 46; dịch vụ vận tải:12; thương mại, dịch vụ: 247. Hoạt động thương mại dịch vụ phát triển chủ yếu ở khu vực phía Bắc (trung tâm Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc Nghệ An)

d. Tài nguyên, môi trường, thống kê:

+ Tài nguyên:

- Trong năm đã tiếp nhận và hướng dẫn hồ sơ cấp mới, cấp đổi, chuyển nhượng, tặng cho cho các hộ gia đình tại bộ phận “Một cửa”: 160 bộ hồ sơ.

- Thường xuyên kiểm tra trật tự xây dựng trên đất ở, đất nông nghiệp mỗi tuần từ 2 đến 3 lần; làm việc với công ty TNHH HĐT Tây Nghệ An về việc yêu

cầu công ty dừng hoạt động may mặc và có phương án di dời ra khỏi thửa đất vi phạm; ngăn chặn các hành vi vi phạm mới của công ty.

- Hoàn thành kiểm kê đất đai năm 2022

- Phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã khảo sát lựa chọn địa điểm lập quy hoạch chi tiết chia lô đất ở xen dầm tại xóm Tân An và xóm Bắc Ninh.

- Hoàn thiện phương án giao đất, cấp giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân từ quỹ đất đã thu hồi từ Công ty nông lâm nghiệp theo Quyết định thu hồi 337/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nghệ An;

- Phối hợp với HĐBT HTTĐC thị xã họp thông báo công khai, kết thúc công khai phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ gia đình cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án giao thông từ tuyến quốc lộ 48D đến đường ngang N8 (trước cổng trường nghề Miền Tây); Dự án đường giao thông từ N8 đến khu Quy hoạch chia lô đấu giá đất ở Tây Hiếu, Nghĩa Tiến.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn rà soát, tham mưu phương án điều chỉnh quy hoạch đất ở dãy 1, dãy 2 xóm Hưng Nam

- Phối hợp với Chi cục thuế Phủ Quỳ II hoàn thiện bộ thuế phi nông nghiệp năm 2023.

+ **Môi trường:**

- Đôn đốc các xóm tăng cường công tác tổng dọn vệ sinh môi trường, đặc biệt trong các dịp Lễ, Tết. Chỉ đạo BCS các xóm tuyên truyền cho nhân dân thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường.

- Ban hành Đề án bảo vệ môi trường và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án bảo vệ môi trường đến 11 xóm trên địa bàn; phối hợp HLHPN ra mắt mô hình “Biển rác tái chế thành con giống, cây giống” tại xóm Phú Tân; chỉ đạo xóm Phú Tân và Hưng Đông xây dựng mô hình điểm về phân loại rác tại nguồn tại các hộ gia đình; bố trí mỗi xóm 3 thùng rác (phân thành 3 loại) đặt tại Nhà văn hóa các xóm;

- Tiến hành kiểm tra môi trường tại xóm Phú Tân, Phú Thuận, Phú Mỹ

5. Cơ sở vật chất

5.1 Khối Đảng ủy, UBND xã và các ngành, tổ chức đoàn thể.

* Hiện trạng xây dựng và hệ thống chính trị cơ sở

Hiện trạng xây dựng: UBND xã gồm 3 dãy nhà hai tầng được với 1 phòng họp, 16 phòng làm việc; 01 hội trường, 1 phòng kho và 2 nhà để xe.

Diện tích khuôn viên 4.950 m².

Tổng diện tích xây dựng 1365 m², gồm:

- + 01 Nhà 2 tầng có diện tích 900 m².

- + 01 nhà hội trường có tổng diện tích 280 m².

- + 01 Nhà xe mỗi nhà có diện tích 37 m².

Trụ sở UBND xã Tây Hiếu

Hệ thống chính trị cơ sở: Xã đã thành lập đủ các tổ chức theo qui định (Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức chính trị, xã hội). Là một

trong những địa phương có hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, hoạt động đúng chức năng hiệu quả cao.

Đảng bộ có 17 chi bộ (11 chi bộ xóm, 3 chi bộ trường học, 1 chi bộ y tế, 1 chi bộ công an và chi bộ quân sự). Là một trong những đảng bộ cơ sở có số lượng đảng viên đông và có phẩm chất chính trị tốt, nhiều năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Cơ sở vật chất văn hóa, thể thao

* Hiện trạng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao

Hiện tại xã Tây Hiếu đã có khu thể thao trung tâm xã, gồm: 1 sân bóng đá diện tích 13.065,5 m² và 2 sân bóng chuyền cùng với khán đài sân khấu ngoài trời với diện tích 2.606,1 m².

5.2 Có 11/11 xóm có trung tâm văn hóa – thể thao, chất lượng về cơ bản là khá.

Bảng 1: Bảng diện tích và diện tích xây dựng các nhà văn hóa xóm

T	Tên thôn, xóm	Diện tích (m ²)	
		Xây dựng	Khuôn viên
1	Nghĩa Hưng	108	1.631,9
2	Hưng Đông	108	551,7
3	Hưng Tây	76	916,0
4	Tân An	76	1.015,4
5	Hưng Nam	108	348,2
6	Phú Tân	108	1.182,8
7	Phú Thuận	76	205,1
8	Phú Mỹ	76	521,3
9	Phú Cường	76	291,9
10	Bắc Ninh	120	1200
11	Phú Thành	120	890

5.3 Bru điện văn hóa xã

Hiện xã có 1 bưu điện văn hóa được đầu tư xây dựng năm 2000 với diện tích khuôn viên 180,6 m². Hiện trạng xây dựng nhà bán kiên cố 1 tầng, với 1 phòng giao dịch và 1 phòng nghỉ của cán bộ.

5.4 Điểm truy cập Internet

Trên địa bàn xã có tổng số 8 điểm truy cập internet được phân bố chủ yếu ở trung tâm xã, đã có điểm Internet đến các thôn, xóm.

5.5 Trường học

* Trường mầm non

- Hiện trạng xây dựng: trường mầm non trên địa bàn xã Tây Hiếu được bố trí ở 2 địa điểm, một phân hiệu thuộc địa phận xóm Phú Thuận và trường mầm non trung tâm xã đặt tại xóm Hưng Tây. Trường mầm non trung tâm xã bao gồm 3 dãy nhà được đổ mái bằng kiên cố, với tổng diện tích khuôn viên là 3612,4 m², bình quân 15,2 m²/em; diện tích xây dựng 1058,1 m², bao gồm:

- + Phòng hiệu bộ 36 m²
- + Phòng chức năng 107,46 m²
- + Phòng ngủ 512,4 m²
- + Phòng ăn 147,99 m²
- + Phòng sinh hoạt chung 512,4 m²
- + Khu trẻ chơi 714,3 m²
- + Khu vệ sinh 79,25 m²; Nhà để xe 15 m².

Diện tích sân chơi 1.800 m², diện tích cây xanh 200 m².

Về cơ sở vật chất, có 5 máy tính, 105 giường ngủ và các loại đồ chơi cho trẻ như bập bênh, đu quay, cầu trượt.... Trường đã đạt chuẩn QG giai đoạn I.

* Trường tiểu học

- Hiện trạng xây dựng: Trường tiểu học trên địa bàn xã Tây Hiếu được bố trí ở 2 địa điểm thuộc các xóm Hưng Đông và xóm Phú Mỹ. Trường tiểu học trung tâm xã được bố trí ở xóm Hưng Đông gồm 1 nhà 2 tầng được xây dựng kiên cố, 2 dãy mái bằng 1 tầng và 1 dãy nhà cấp 4 đã xuống cấp với tổng diện tích khuôn viên 10.566,3 m², bình quân 17,5 m²/học sinh; diện tích xây dựng 1819,0 m², trong đó:

- + Nhà hiệu bộ 76 m²
- + Văn Phòng 96 m²
- + Diện tích phòng học 1.306 m² với 23 phòng học.
- + Phòng đoàn đội 32 m²
- + Thư viện 64 m²
- + Khu để xe 155 m²
- + Nhà kho 90 m²

* Trường trung học cơ sở

- Tổng số học sinh 510 học sinh với 15 lớp.

- Hiện trạng xây dựng: Gồm 1 nhà 2 tầng kiên cố và 4 dãy nhà 1 tầng mái ngói với 15 phòng học, tổng diện tích khuôn viên 12.845,2 m², bình quân 25,2 m²/học sinh; diện tích xây dựng 913,0 m², trong đó:

- + Phòng thực hành 90 m²

- + Phòng chức năng 15 m²
 - + Phòng truyền thống 15 m²
 - + Phòng làm việc hiệu trưởng 21 m²
 - + Phòng làm việc hiệu phó 7 m²
 - + Văn phòng 60 m²
 - + Phòng học 660 m²
 - + Nhà kho 30 m²
 - + Khu vệ sinh 15 m²
- Diện tích khu sân chơi và cây xanh 7200 m².

5.6. Trạm y tế

- Trạm y tế xã có tổng số có 7 cán bộ, gồm:
 - + Bác sỹ 1 người.
 - + Y sỹ 1 người.
 - + Y tá 3 người.
 - + Dược sỹ 1 người.
 - + Nữ hộ sinh 1 người.
- Hiện trạng xây dựng: Gồm 2 dãy nhà 1 tầng xây kiên cố với 11 phòng, trong đó có 3 điều trị và 8 phòng chức năng; 1 nhà làm việc cấp 4 đã xuống cấp. Diện tích khuôn viên 4.671,6 m², diện tích xây dựng 660 m².
 - Số giường bệnh 8 giường.
 - Số người tham gia bảo hiểm y tế chiếm 73,1%.

5.7 Chợ nông thôn

Hiện tại trên địa bàn xã Tây Hiếu chưa có chợ nông thôn. Chỉ có 2 khu vực họp chợ tại xóm Hưng Tây và Phú Thuận nhưng diện tích hẹp, quy mô nhỏ, chỉ mang hình thức chợ tiêu dùng quy mô thôn xóm. Cần quy hoạch chợ trung tâm xã.

5.8 Nhà ở, dân cư nông thôn

Nhà ở dân cư được quan tâm xây dựng đảm bảo phục vụ đời sống sinh hoạt an toàn, sử dụng các loại vật liệu có độ bền chắc. 98 % số nhà đạt tiêu chí của bộ xây dựng về 3 cứng (nền, khung, mái) và diện tích sử dụng bình quân 14 m²/người, niên hạn sử dụng 20 năm.

III. Hiện trạng công tác phòng chống thiên tai cấp xã.

1. Lực lượng phương tiện của xã và các xóm.

a) Lực lượng của xã, đội xung kích.

- Ban CHQS xóm: 05 đ/c.
- Lực lượng dân quân cơ động: Quân số 28 đ/c.
- Lực lượng dân quân tại chỗ: Quân số 33 đ/c.
- Lực lượng bình chủng: Quân số: 18 đ/c.
- Đội dân phòng: 10 đ/c.
- Đội xung kích: 80 đ/c.
- Công an viên 11 người.
- Xóm trưởng 11 người.

- CT Hội CCB, CT Hội LH PN, CT Hội ND, CT Hội CTĐ, Bí thư Đoàn Thanh niên, CB địa chính-xây dựng môi trường, CB văn hóa –xã hội cấp xã, CB tài chính-kế toán, CB văn phòng – thống kê, trạm phó trạm y tế xã...

Phương tiện: Xe ô tô tải 4 chiếc, bao tải 200 bao, cọc tre: 300 cọc, búa tạ 12 cái, 30 rọ sắt, 100 cuốc xẻng, vĩ dập lửa, dao phát.

b) Lực lượng phương tiện của các xóm.

Lực lượng: Mỗi xóm 20 đ/c.

Phương tiện: bao cát 300 bao, cọc tre 50 cái, 30 cuốc, xẻng, vĩ dập lửa, máy bơm nước, máy cưa xăng, thùng, dụng cụ đựng nước cá nhân.

2. Xác định khu vực nguy hiểm trên địa bàn quản lý.

- Các hồ đập trọng yếu có thể xảy ra sự cố phải ứng cứu.

Đập tràn, các đập Phú Cường, Hưng Đông, Phú Mỹ, Tân An. Khu vực các hồ xen kẽ giữa khu dân cư xóm Hưng Tây- Tân An.

- Khu vực thường hay ngập lụt.

Xóm Phú Cường, Hưng Đông, Tân An. Tràn Phú Mỹ giáp xã Nghĩa An.

- Trọng điểm cháy nổ.

Cây xăng xóm Hưng Nam, các trạm biến áp.

- Trọng điểm cháy rừng.

Khu vực xóm Phú Cường.

3. Nhiệm vụ khi có sự cố.

1. Nhiệm vụ chung.

Tổ chức quán triệt sâu sắc đến mọi cán bộ, chiến sỹ dân quân và toàn thể nhân dân trên địa bàn, các văn bản quy định của Chính phủ, quân khu, UBND tỉnh, công Quyết định của UBND thị xã về giao nhiệm vụ phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn, Công văn về đăng ký, quản lý lực lượng, phương tiện làm nhiệm vụ công PCTT&TKCN. Kiện toàn bổ sung BCH PCTT&TKCN, tiểu ban chỉ huy lực lượng PCTT&TKCN và cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn hoạt động có nề nếp. Đề chủ động làm tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền trong chỉ đạo điều hành nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp chủ động đối phó xử lý kịp thời mọi tình huống do thiên tai gây ra có hiệu quả.

Chủ động nắm chắc tình hình sẵn sàng chiến đấu kịp thời ngăn chặn các tình huống có thể xảy ra trong mùa mưa bão, hạn hán, chỉ đạo LLDQTV phối hợp với Công an làm tốt công tác giữ gìn ANCT-TTATXH trong khi có lụt bão, cháy nổ xảy ra.

Thực hiện tốt công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở địa phương. Chuẩn bị mọi mặt chu đáo sẵn sàng cơ động phòng chống, ứng cứu và tìm kiếm cứu nạn ở những nơi khác khi có lệnh.

Bảo vệ tài sản, trang thiết bị của nhân dân trên toàn xã.

Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm về công tác giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bổ sung nhiệm vụ thời gian tới.

4. Nhiệm vụ cụ thể.

4.1 Cán bộ địa chính xây dựng.

Phối hợp với lãnh đạo Nông trường Tây Hiếu I đôn đốc các xóm, các hộ nhận khoán triển khai tu bổ các hồ, đập, các công trình thủy nông hoàn thành kế hoạch được giao, tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng khả năng chống lũ của các công trình có phương án phòng chống lụt bão; bảo vệ các công trình thủy lợi, đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão; xây dựng phương án khi lũ vượt mức năm 1978.

Phối hợp với các ban, ngành kiểm tra phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm về pháp lệnh đê điều, pháp lệnh về phòng chống lụt bão, pháp lệnh quản lý và khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn.

Thành lập tiểu ban kỹ thuật để thẩm định các phương án PCTT&TKCN cho các công trình thủy nông ở xã, trình UBND thị xã phê duyệt làm căn cứ để các ngành, các xóm, các hộ nhận thầu tổ chức thực hiện các phương án có hiệu quả. Trực tiếp tham mưu và chịu trách nhiệm kỹ thuật, xử lý các sự cố các công trình thủy nông.

Chỉ đạo các xóm tiến hành khảo sát nhà kiên cố trên địa bàn xóm để có phương án di dời nhân dân lánh nạn khi có mưa bão xảy ra.

4.2 Trường THCS, Tiểu học, Mầm non.

Tăng cường chỉ đạo kiểm tra an toàn các cơ sở vật chất trước, trong và sau từng đợt bão lụt, đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên.

Triển khai kịp thời khi có lệnh của cấp có thẩm quyền cho học sinh nghỉ học để đảm bảo an toàn cho học sinh.

Kịp thời khắc phục các hư hỏng của trường học do thiên tai gây ra.

Phối hợp với ngành y tế, Hội chữ thập đỏ bảo đảm vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh sau lụt bão.

4.3 Cán bộ chính sách xã hội.

Theo dõi diễn biến lụt, bão, thiên tai để nắm chắc tình hình thiếu đói của nhân dân; Tổng hợp tình hình và phối hợp với cán bộ Tài chính- kế toán nhanh chóng đề xuất với Chủ tịch UBND xã các biện pháp kịp thời nhằm sớm ổn định đời sống nhân dân nhất là không để người dân nào trong vùng bị thiên tai thiếu đói. Đồng thời hướng dẫn và kiểm tra việc cứu trợ ở các xóm đảm bảo theo đúng quy định của cấp trên không để xảy ra thất thoát, làm sai hướng dẫn.

4.4 Trạm y tế xã.

Tập trung nguồn thuốc và dụng cụ y tế. ưu tiên cho các xóm trọng điểm bị bão lụt, đề nghị Trung tâm y tế thị xã chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc dự phòng cho các vùng bị thiên tai trên địa bàn xã.

Tổ chức khám, chữa bệnh, tổ dịch vụ thuốc lưu động đến các vùng trọng điểm. Phối hợp với các ban, ngành có kế hoạch ngăn ngừa dập tắt các ổ dịch bệnh cho người trước trong và sau bão lụt.

Phổ biến cho cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường, xử lý môi trường và các thảm họa khác trước và sau khi có lụt bão xảy ra.

4.5 Văn phòng- thống kê.

Tham mưu cho UBND thông báo đề nghị điện lực Nghĩa Đàn - Thái Hòa có kế hoạch bảo vệ tốt các đường dây điện, tránh tai nạn khi bão lụt xảy ra. đảm bảo

đường dây điện cho việc thắp sáng, túc trực 24/24 giờ để đóng, cắt điện kịp thời khi có sự cố xảy ra.

4.6 Cán bộ văn hóa, đài FM xã.

Tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống giảm nhẹ thiên tai- tìm kiếm cứu nạn- cháy nổ, cháy rừng, tuyên truyền các chủ trương chỉ đạo của tỉnh, thị xã của Ban CHPCBL đảm bảo chính xác kịp thời để các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân có kế hoạch chuẩn bị để phòng, đối phó với mọi tình huống bão lụt có thể xảy ra.

Đưa những tin dự báo thời tiết về diễn biến của bão lụt, hạn hán, cảnh báo về cháy nổ, cháy rừng nhiều lần trong ngày để người dân được biết và đề phòng.

Phối hợp các Ban ngành, Ban cán sự các xóm khảo sát nhà kiên cố trên địa bàn được phụ trách, kịp thời di dời nhân dân lánh nạn khi có các tình huống mưa bão xảy ra.

4.7 Ban chỉ huy quân sự xã.

Báo cáo với Ban CHQS thị xã, tham mưu cho UBND xã tổ chức thành lập các tiểu ban, lực lượng, phương tiện hình thành phương án ứng cứu người và tài sản khi có bão lụt, cháy nổ xảy ra.

Cùng Ban địa chính Tổ chức thị sát các bãi tập kết, các phương tiện và lực lượng ứng cứu khi có bão lụt lớn, cháy nổ, cháy rừng.

Phối hợp Ban công an xã lập trạm Parie tại điểm xảy ra ngập lụt và khu vực dốc xóm Bắc Ninh và chỉ đạo thôn đội trưởng các xóm Phú Cường, Phỳ Mỹ Lập trạm Parie tại tràn Đường 48E (Khu vực khai thác đá); Đường 48D giữa Phú Mỹ và xã Nghĩa An, kịp thời ngăn chặn và hướng dẫn cho nhân dân đi đường tránh khi nước tràn chảy mạnh.

Cùng với các Ban, ngành, công an xã bảo vệ trật tự an ninh trên địa bàn, bảo vệ an toàn các công trình PCTT&TKCN. Đặc biệt chú ý các khu vực trọng điểm như : Hưng Đông, Phú Cường, Tân An, Bắc Ninh và khu vực ven sông Hiếu.

4.8 Công an xã.

Giữ vững an ninh trật tự nơi công cộng khi có bão lụt xảy ra. Đặc biệt ở nơi tập trung đông người, giao thông bị tắc nghẽn.

Phối hợp với các Ban, ngành chức năng kiểm tra trách nhiệm xử lý nghiêm các hành động phá hoại, vi phạm pháp lệnh đê điều, pháp lệnh khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi. Đề phòng, ngăn chặn và xử lý kẻ gian lợi dụng bão lụt, cháy nổ để lấy cắp vật tư giữ trữ bão lụt tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Chỉ đạo các xóm được phụ trách tổ chức khảo sát nhà kiên cố để có phương án di dời nhân dân lánh nạn khi có các tình huống mưa bão xảy ra.

Phối hợp các cấp xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác PCCN các hộ kinh doanh như xăng, dầu, Hàng tạp hóa trên địa bàn.

4.9 Tài chính xã

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện công tác PCTT&TKCN.

4.10 MTTQ và các đoàn thể.

Tuyên truyền giáo dục mọi thành viên, hội viên quán triệt và thực hiện tốt nhiệm vụ, công tác PCTT&TKCN.

Kêu gọi động viên các tập thể và cá nhân tích cực khắc phục hậu quả bão lụt CN, CR, động viên nhân dân ủng hộ tiền, lương thực, thuốc men ... làm tốt công tác cứu trợ nhân đạo cho cộng đồng dân cư bị thiệt hại do bão lụt, chỏy nổ gây ra với phương châm “lá lành đùm lá rách”.

Lập phương án chuyển hàng cứu trợ phối hợp, cấp phát đúng đối tượng, công bằng trong đó chú ý các gia đình chính sách và hộ nghèo.

Chỉ đạo các xóm được phụ trách tổ chức khảo sát nhà kiên cố để có phương án di dời nhân dân lánh nạn khi có các tình huống mưa bão xảy ra.

4.11 Đội dân phòng và đội xung kích.

Tham mưu cho UBND, Ban CH PCTT&TKCN chủ động thực hiện theo kế hoạch, quy chế hoạt động và triển khai phương án PCTT&TKCN đến 11/11 xóm theo hướng dẫn của cấp trên. Phát huy tốt lực lượng dân phòng, lực lượng xung kích phối hợp các lực lượng khi có các tình huống xảy ra trên địa bàn.

4.12 Ban cán sự các xóm:

Chủ động thành lập các tiểu ban PCTT&TKCN của xóm mình, đồng chí xóm Trưởng làm tiểu trưởng ban, Thôn đội trưởng phó tiểu ban, công an viên và các ban ngành đoàn thể và lực lượng dân quân làm ban viên. Chủ động xây dựng các phương án PCTT&TKCN, tổ chức khảo sát các nhà kiên cố trên địa bàn xóm, sẵn sàng di dời nhân dân lánh nạn khi có các tình huống mưa bão xảy ra, kịp thời báo cáo về UBND (BCH PCTT) khi có sự cố xảy ra trên địa bàn để có các phương án ứng cứu kịp thời.

5. Nhiệm vụ khi sự cố xảy ra.

5.1. Trước lụt bão.

Cán bộ địa chính xây dựng tham mưu cho UBND phối hợp lãnh đạo Nông trường và các hộ nhận thầu tập trung hoàn thành dứt điểm các hạng mục, tu bổ hồ đập và các công trình PCTT trước mưa bão.

Thực hiện công tác PCTT, phối hợp Ban Công an kiểm tra, xử lý các vi phạm về pháp lệnh đê điều, pháp lệnh khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi. Tháo gỡ các chướng ngại vật trên dòng chảy và các trục tiêu nước.

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình cùng Ban CHQS xã lập phương án PCTT&TKCN. Tổ chức thực hiện các phương án PCTT&TKCN cho các công trình thủy lợi, trường học, trạm xá và các tài sản khác thuộc quyền quản lý của địa phương. Đặc biệt là phương án sơ tán người và gia súc ở ven sông, suối, hồ đập khi khả năng diễn biến phức tạp có thể xảy ra.

Tổ chức sửa chữa, xử lý ản họa, các công trình hư hỏng trước bão lũ, chú ý các hồ đập chứa nước do địa phương quản lý.

Chuẩn bị lực lượng và các loại vật tư, dụng cụ đề phòng chống bão khi có bão lụt xảy ra. Tổ chức trực 24/24 giờ khi có bão lụt xảy ra (từ ngày 06/6/2021-31/12/2025)

5.2. Trong khi bão lụt.

BCH PCTT&TKCN tập trung xử lý sự cố các công trình trọng điểm có nguy cơ khi có bão lụt.

Sơ tán triệt để người, tài sản trong vùng ảnh hưởng của các công trình khi có nguy cơ và vùng bão lụt có khả năng đổ bộ nhằm hạn chế thấp nhất về người và của, đặc biệt chú ý đến trường học, trạm xá, gia đình chính sách, gia đình khó khăn và người già không nơi nương tựa ..

5.3. Sau khi bão lụt.

BCH PCTT&TKCN tham mưu cho UBND quan tâm, chăm sóc cho những gia đình bị nạn do bão lụt gây ra.

Tập trung khôi phục các công trình bị hư hỏng phục vụ cho công tác phục hồi dân sinh, kinh tế và quốc phòng, rút kinh nghiệm cho các đợt bão lụt tiếp theo ở mức độ cao hơn.

Văn phòng UBND xã tổng hợp tình hình thiệt hại sau bão lụt báo cáo cho BCH PCTT&TKCN thị xã (qua phòng thống kê thị xã). Cùng cán bộ chính sách, BCS các xóm phân phối hàng cứu trợ công bằng, kịp thời đúng đối tượng khi có hàng viện trợ của cấp trên hỗ trợ.

Chỉ đạo sản xuất khắc phục thiên tai, gieo trồng, chăm sóc các loại cây trồng, vật nuôi do bão lụt gây ra.

5.4. Trước thời điểm mùa hanh khô.

Cán bộ bảo vệ thực vật kiêm khuyến nông làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân về công tác phòng chống cháy nổ, cháy rừng, chỉ đạo cho các xóm, các hộ nhận khoán đầu tư kinh phí, nhân công chăm sóc rừng, tổ chức thu gom phát dọn, làm các hàng băng trắng cản lửa, lắp đặt các biển báo, biển cấm lửa ở khu vực cạnh các trục đường ra vào rừng để cảnh báo cho nhân dân biết.

Ban công an phối hợp với cấp trên kiểm tra và làm tốt công tác PCTT&TKCN trên địa bàn 11 xóm. Đặc biệt chú ý những vùng trọng điểm dễ xảy ra.

Tổ dân phòng: Chủ động xây dựng và triển khai phương án PCTT&TKCN. Phát huy tốt lực lượng dân phòng khi có các tình huống xảy ra trên địa bàn.

Tình hình thời tiết trong năm 2023 diễn biến rất phức tạp đề phòng mọi tình huống xấu nhất có thể xảy ra. UBND xã yêu cầu các ban, ngành, BCS các xóm cùng toàn thể nhân dân trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao cần chủ động phương án PCTT&TKCN thật cụ thể theo phương châm “4 tại chỗ” tự cứu mình là chính. Phối hợp với các lực lượng, các tổ chức cùng toàn dân làm tốt công tác PCTT&TKCN, giải quyết nhanh, gọn các sự cố thiệt hại do lụt bão, chỏy nổ, chỏy rừng gây ra trên địa bàn mình, nhất thiết không được chủ quan trông chờ. Đảm bảo ổn định cuộc sống tại các cộng đồng dân cư.

6. Phương châm:

Vận dụng phương châm “4 tại chỗ”. Huy động tổng lực người, phương tiện cơ sở vật chất ứng cứu kịp thời, cứu người trước, cứu tài sản sau, hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất về người và tài sản của nhân dân. Khi xảy ra thiên tai gây thiệt hại về người và tài sản nhanh chóng sử dụng lực lượng, phương tiện tổ chức ứng cứu kịp thời có hiệu quả.

Tổ chức thực hiện.

6.1. Lực lượng phòng chống tại chỗ.

Lực lượng dân quân cơ động: quân số = 28 đ/c

Lực lượng dân quân tại chỗ: quân số = 33 đ/c

6.2. Lực lượng ứng cứu. Mỗi xóm 12 đ/c DQ

6.3. Lực lượng khắc phục hậu quả. Mỗi xóm 10 đ/c DQ, Trạm y tế và Hội Chữ thập đỏ

6.4 Lực lượng bảo vệ tuần tra. Mỗi xóm 3 đ/c DQ và công an viên

6.5. Lực lượng dự bị. Mỗi xóm 8 đ/c.

7. Thành phần Ban chỉ huy

Vị trí sở chỉ huy thường xuyên tại UBND xã.

Khi có tình huống xảy ra, tại khu vực xảy ra sự cố.

7.1 Thành phần Ban chỉ huy PCTT &TKCN.

- | | | |
|----------------------------|------------------------|--------------------|
| 1. Ông: Dương Đình Đường | - CT. UBND xã | - Trưởng ban |
| 2. Ông: Lê Hồng Nhi | - Phó CT. UBND xã | - Phó ban trực |
| 3. Ông: Nguyễn Văn Diễm | - Phó CT. UBND xã | - Phó ban |
| 4. Ông: Hồ Quang Huy | - CHT .BCHQS | - Phó ban |
| 5. Ông: Vũ Văn Hiếu | - Trưởng CA | - Phó ban |
| 6. Ông: Nguyễn Xuân Hải | - Chủ tịch UBMTTQ | - Ban viên |
| 7. Bà: Trần Thị Thu Hiền | - Công chức Kế toán | - Ban viên |
| 8. Bà: Nguyễn Thị Huyền | - Công chức VH-XH | - Ban viên |
| 9. Bà: Nguyễn Thị Mỹ Trang | - CC Công chức VP | - Ban viên |
| 10. Bà: Lữ Thị Bích | - Trạm phó trạm y tế | - Ban viên |
| 11. Bà: Nguyễn Văn Hòa | - Chủ tịch Hội CTĐ | - Ban viên |
| 12. Ông: Lê Đình Tuấn | - PCHT BCQS xã | - Ban viên |
| 13. Ông: Lê Thanh Tuyên | - PCHT – BCQS xã | - Ban viên |
| 14. Ông: Hồ Thăng Long | - BT đoàn thanh niên | - Ban viên |
| 15. Ông: Thái Doãn Hợp | - Công chức ĐC XD | - Ban viên |
| 16. Bà: Thái Thị Hải | - Công chức CS xã | - Ban viên |
| 17. Ông: Nguyễn Văn Dân | - Chủ tịch Hội CCB xã | - Ban viên |
| 18. Ông: Đoàn Xuân Hải | - Chủ tịch Hội ND xã | - Ban viên, thư ký |
| | Kiểm Cán bộ Lâm Nghiệp | tổng hợp báo cáo |
| 19. Bà: Trần Thị Nga | - Chủ tịch Hội LHPN xã | - Ban viên |
| 20. Bà: Thái Thị Thủy | - Công chức VP TK | - Ban viên |
| 21. Bà: Nguyễn Thị Yến | - Công chức ĐC XD | - Ban viên |
| 22. Ông: Thái Doãn Tráng | - Công chức ĐC XD | - Ban viên |
| 23. Ông: Lê Cường | - Cán bộ Thú y | - Ban viên |
| 24. Bà Nguyễn Thị Mai Lâm | - Công chức Kế toán | - Ban viên |

7.2 Phân công chỉ huy và phụ trách các địa bàn.

Chỉ huy chung: Chủ tịch UBND xã. **ĐT: 0989.657.855.**

Thường trực chỉ huy: PCT. UBND xã.

Chỉ huy từng lực lượng DQ, đội xung kích: CHT. Ban CHQS xã.

Chỉ huy khi có LL hiệp đồng: CHT QS xã.

Ông: Lê Hồng Nhi- PCT UBND - PBT. Trực tiếp chỉ huy SCH nhẹ 01 hướng khi cần thiết.

Ông: Vũ Văn Hiếu- Trưởng công an- PB. Trực tiếp chỉ huy SCH nhẹ 01 hướng khi cần thiết.

Ông: Thái Doãn Hợp - thư ký Ban, tổng hợp báo cáo.

Bà: Lữ Thị Bích - Phụ trách y tế môi trường.

Phụ trách địa bàn		Họ và Tên	Xóm phụ trách	
Tổ 1	1.	Ông:	Lê Đình Tuấn	Phú Cường, Phú Thuận
	2.	Bà:	Nguyễn Thị Yến	
	3.	Ông:	Nguyễn Văn Dần	
	4.	Ông:	Thái Doãn Tráng	
Tổ 2	5.	Ông:	Lê Cường	Phú Tân, Hưng Nam, Phú Mỹ
	6.	Ông:	Hồ Thăng Long	
	7.	Ông:	Nguyễn Văn Hòa	
Tổ 3	8.	Bà:	Thái Thị Hải	Tân An
	9.	Bà:	Trần Thị Nga	
Tổ 4	10.	Ông:	Lê Thanh Tuyền	Phú Thành, Bắc Ninh
	11.	Bà:	Nguyễn Thị Huyền	
	12.	Bà:	Nguyễn Thị Mai Lâm	
	13.	Bà:	Nguyễn Thị Mỹ Trang	
Tổ 5	14.	Bà:	Thái Thị Thủy	Nghĩa Hưng
	15.	Bà:	Trần Thị Thu Hiền	
Tổ 6	16.	Ông:	Nguyễn Xuân Hải	Hưng Đông, Hưng Tây
	17.	Ông:	Thái Doãn Hợp	

Ban CHQS, công an xã ngoài phụ trách các địa bàn cũng có trách nhiệm phân công lực lượng của mình cùng với thôn đội trưởng, xóm trưởng, công an viên các xóm lập các trạm Parie và tổ chức canh gác các điểm lũ tràn qua gây nguy hiểm cho tính mạng và tài sản của nhân dân.

8. Giả định các tình huống xảy ra và phương án xử lý.

8.1 Tình huống 1.

Tình huống.

Hồi 13.00 ngày thôn đội trưởng xóm Phú Cường báo cáo Chủ tịch UBND, TBCH PCTT&TKCN xã, do mưa to và kéo dài nhiều ngày nước trên nguồn tập trung đổ về đập Phú Cường, mực nước dâng cao làm vỡ một đoạn đê khoảng 3m, tốc độ nước chảy mạnh, nếu vỡ đập hoàn toàn sẽ cuốn trôi khu vực Liên gia Hưng Công Hiện nay lực lượng tại chỗ đang di chuyển nhân dân và tài sản tại liên gia Hưng Công đến trường Tiểu học, hiện có 4 hộ dân sợ bị mất tài sản kiên quyết không chịu di chuyển. Do trời mưa quá to, nước đầu nguồn dâng cao càng nhanh có thể dẫn đến vỡ đê toàn bộ đập. Lực lượng phương tiện tại chỗ không đủ khả năng khắc phục đoạn đập bị vỡ và di chuyển nhân dân, tài sản kịp thời. Đề nghị CT. UBND, TBCH PCTT &TKCN xã chi viện lực lượng phương tiện để nhanh chóng khắc phục đoạn đập bị vỡ, chuyển người, tài sản đến nơi an toàn.

Chủ tịch UBND, TBCHPCTT&TKCN yêu cầu BCHQS xã phối hợp với Công an, các ban, ngành liên quan khẩn trương tổ chức lực lượng phương tiện khắc phục đoạn đập bị vỡ, tổ chức cứu người và tài sản của nhân dân liền gia Hưng Công sau khi hoàn thành nhiệm vụ tổng hợp tình hình báo cáo UBND xã.

Tổ chức lực lượng phương tiện.

Tổ chức lực lượng: Đội xung kích, LL cơ động xã 28 đồng chí, lực lượng tại chỗ và lực lượng dự phòng, lực lượng ứng cứu xóm Phú Cường 30 đ/c;

Lực lượng ứng cứu: xóm Phú Mỹ, Phú Thuận mỗi xóm 30 đ/c.

Phương tiện: Xe tải 1 cái, xêng 50 cái, cuốc 30 cái, cáng 40 cái.

Biện pháp xử lý.

Tập trung mọi LLPT “4 tại chỗ” lực lượng cơ động xã 28 đ/c; DQ tại chỗ, rộng rãi 64 đ/c cùng các lực lượng ứng cứu khác nhanh chóng chuyển người và tài sản nhân dân xóm Phú Cường lên trường Tiểu học.

LLDQ các xóm chia làm 2 bộ phận: 1 bộ phận 50 đ/c cùng LL khác dùng bao cát, rọ sắt, cọc tre đắp đoạn đập bị vỡ. Bộ phận còn lại cùng với nhân dân vận động các hộ dân không chịu sơ tán và di chuyển nhân dân đến nơi an toàn chú ý ưu tiên người già, trẻ em sơ tán trước.

LL ứng cứu xóm Phú Mỹ, Phú Thuận cùng LL khác chuyển nhân dân và tài sản xóm Hưng Công đến nơi an toàn.

BCHQS xã chỉ huy LLDQ làm nhiệm vụ khắc phục sự cố.

TBCHPCTT&TKCN tổ chức sắp xếp nơi ăn ở cho nhân dân đảm bảo an toàn, vệ sinh khoa học. Thường xuyên tổ chức tuần tra bảo vệ người và tài sản cho nhân dân.

8.2. Tình huống 2.

Hồi 14.00 ngày thôn đội trưởng xóm Hưng Nam báo cáo Chủ tịch UBND, TBCHPCTT&TKCN xã, do ảnh hưởng khí hậu gió nam Lào, thời tiết nắng nóng, hạn hán kéo dài, trong quá trình kinh doanh do sơ xuất chủ nhà đổ đê đập điện dẫn đến cháy nổ cây xăng, chủ hộ kinh doanh cùng lực lượng tại chỗ của xóm đổ dụng bình bọt và một số dụng cụ khác để khắc phục nhưng do lửa cháy quá lớn nên không dập tắt được, đề nghị CT UBND, Trưởng ban chỉ huy PCTT&TKCN xã chỉ viện lực lượng, phương tiện ứng cứu.

Chủ tịch UBND, TBCHPCTT&TKCN yêu cầu, Tổ dân phòng phối hợp Ban CHQS, Ban Công an, các ban, ngành liên quan khẩn trương tổ chức lực lượng phương tiện dập tắt ngay nơi cháy nổ, không để lây lan, tổ chức cứu tài sản của nhân dân sau khi hoàn thành nhiệm vụ tổng hợp tình hình báo cáo UBND xã.

Tổ chức lực lượng phương tiện.

Tổ chức lực lượng: Sử dụng b cơ động xã 28 đồng chí, lực lượng tại chỗ xóm lực lượng tại chỗ và lực lượng dự phòng, lực lượng ứng cứu Hưng Tây-Hung Nam - Hưng Đông mỗi xóm 30 đ/c.

Lực lượng ứng cứu: xóm Hưng Nam- Phú Thành- Nghĩa Hưng mỗi xóm 30 đ/c.

Phương tiện: Xe tải 1 cái, xêng 60 cái, cuốc 60 cái, cáng 40 cái, vi dập lửa, máy bơm nước.

Biện pháp xử lý.

Tập trung mọi LLPT “4 tại chỗ” lực lượng b cơ động xã 31 đ/c; DQ tại chỗ rộng rãi 103 đ/c cùng các lực lượng ứng cứu khác nhanh chóng khắc phục hậu quả chuyển người và tài sản nhân dân ra khỏi vùng cháy nổ.

LLDQ các xóm chia làm 2 bộ phận: 1 bộ phận 50 đ/c cùng LL khác dùng cát, đất, nước dập tắt ngay đám cháy, Bộ phận còn lại di chuyển nhân dân đến nơi an toàn chú ý ưu tiên người già, trẻ em sơ tán trước.

Ban CHQS xã, đội dân phòng khẩn cấp báo cáo tình hình về Ban CHQS thị xã yêu cầu Đơn vị Kho K812 Phòng cảnh sát PC&CC số 3 thị xã, cho xe cứu hỏa đến chi viện và chỉ huy LLDQ làm nhiệm vụ khắc phục sự cố.

BCH PCTT&TKCN tổ chức sắp xếp nơi ăn ở cho nhân dân đảm bảo an toàn, vệ sinh khoa học. Thường xuyên tổ chức tuần tra bảo vệ người và tài sản cho nhân dân.

8.3 Đảm bảo thông tin liên lạc, thông báo, báo động.

Bảo đảm thông tin liên lạc cho chỉ huy, sử dụng hệ thống thông tin bưu điện, di động cá nhân và thông tin cơ động hiện có. Thông báo, báo cáo về UBND, Ban PCTT&TKCN xã, các cơ sở. Đối với các xóm sử dụng keng, hệ thống truyền thanh địa phương để thông báo.

8.4 Đảm bảo tuần tra canh gác.

Mỗi xóm từ 3- 5 đ/c thường xuyên tuần tra canh gác khi có mưa lũ.

Khi có tình huống nhanh chóng thông báo, báo động cho ban chỉ huy LL phòng chống lụt bão Thị xã và báo động toàn dân.

8.5 Bảo đảm hậu cần, y tế.

UBND xã bảo đảm lương thực, thực phẩm, thuốc men và các phương tiện phục vụ nhiệm vụ PCTT&TKCN.

Trạm y tế điều 3 nhân viên y tế, thuốc men sơ cấp cứu.

Trên đây là Phương án phòng chống PCTT&TKCN năm 2024 của xã Tây Hiếu.

Nơi nhận:

- BCĐ PCTT&TKCN thị xã; (B/c).
- TT Đảng ủy, TT HĐND, TT UBND; (b/c)
- Các thành viên Ban PCTT&TKCN xã;
- 11 xóm;
- NT Tây Hiếu 1, các xí nghiệp;
- Các trường học, Trạm y tế xã;
- Lưu: VP, QS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Đình Đường